

Bản án số: 83/2019/HNGĐ-ST

Ngày 09-8-2019

V/v Không công nhận là vợ chồng  
giữa chị H và anh H1.

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LN**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Đỗ Thị Quỳnh Hoa

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Bùi Hà Bắc

Ông Nguyễn Xuân Chung.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Đặng Công Định- Thư ký Tòa án nhân dân huyện LN.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện LN, tỉnh Bắc Giang tham gia phiên tòa:** Ông Thân Mạnh Thắng - Kiểm sát viên.

Trong ngày 09 tháng 8 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện LN tiến hành mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án thẩm thụ lý số: 268/2019/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 5 năm 2019 về việc “Không công nhận là vợ chồng” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 79/2019/QĐXXST-DS ngày 01 tháng 7 năm 2019 và Quyết định hoãn phiên tòa số 62/2019/QĐ-ST ngày 26/7/2019 giữa các đương sự:

*-Nguyên đơn:* Chị Hoàng Thị H ( tức Hoàng Thị Thanh H), sinh năm 1971 (vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn BL, xã QT, huyện LG, tỉnh Bắc Giang.

*- Bị đơn:* Anh Tống Văn H1, sinh năm 1971 (vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn CY, xã TH, huyện LN, tỉnh Bắc Giang

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Tại đơn đề nghị không công nhận là vợ chồng ghi ngày 09/5/2019 cùng các lời khai và tại phiên tòa hôm nay nguyên đơn chị Hoàng Thị H ( tức Hoàng Thị Thanh H) trình bày như sau:*

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Hoàng Thị H ( tức Hoàng Thị Thanh H) chung sống với anh Tống Văn H1 năm 1991, trước khi về chung sống anh chị có được tự do tìm hiểu, thỏa thuận và tổ chức lễ cưới theo phong tục truyền thống của địa phương nhưng. Sau khi cưới xong chị H về gia đình anh H1 chung sống và ở tại thôn CY, xã TH, từ năm 1991 đến năm 1994 thì chuyển về xã QT, huyện LG sinh sống, thời gian đầu tình cảm giữa anh chị hòa thuận, hạnh phúc. Đến năm

2009 giữa anh chị xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn là do bất đồng trong quan điểm sống trong làm ăn phát triển kinh tế và sinh hoạt hàng ngày nên hai bên thường xảy ra xô sát. Năm 2010 anh H1 bỏ về quê ở thôn CY, xã TH, huyện LN sinh sống, anh chị cắt đứt mọi quan hệ tình cảm, kinh tế, hai bên không còn quan tâm qua lại từ đó. Nay chị xét thấy mâu thuẫn tình cảm giữa anh chị đã trầm trọng, cuộc sống chung không thể kéo dài chị tha thiết đề nghị Tòa án không công nhận chị và anh Tống Văn H1 là vợ chồng.

-Về con chung: Chị Hoàng Thị H ( tức Hoàng Thị Thanh H) không đề nghị Tòa án giải quyết.

-Về tài sản chung, công nợ, ruộng canh tác: Chị Hoàng Thị H ( tức Hoàng Thị Thanh H) không đề nghị Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa hôm nay chị Hoàng Thị H ( tức Hoàng Thị Thanh H) có đơn xin xét xử vắng mặt.

Bị đơn anh Tống Văn H1 đã được Tòa án thông báo trên các phương tiện thông tin đại chúng và tổng đạt các văn bản tố tụng theo quy định của pháp luật nhưng anh Tống Văn H1 không đến Tòa án để làm việc.

Tại phiên tòa hôm nay anh Tống Văn H1 vắng mặt lần 2 không có lý do.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện LN tham gia phiên tòa xét xử sơ thẩm, phát biểu ý kiến: Quá trình giải quyết vụ án từ khi thụ lý vụ án đến trước khi mở phiên tòa Thẩm phán và Thư ký Tòa án tuân theo đúng trình tự tố tụng. Tại phiên Tòa, Hội đồng xét xử sơ thẩm thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Về phía các đương sự nguyên đơn chấp hành nghiêm chỉnh, thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của mình. Bị đơn anh Tống Văn H1 chưa chấp hành quy định của pháp luật. Tại phiên tòa hôm nay chị Hoàng Thị H ( tức Hoàng Thị Thanh H) có đơn xin xét xử vắng mặt, anh Tống Văn H1 vắng mặt lần 2 không có lý do.

Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 7 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147; Điều 227; Điều 228; Điều 238; Điều 266; Điều 271; Điều 272; Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 11, 13, 85, 91 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2000; Nghị quyết 35/2000/NQ-QH10 ngày 09/6/2000; Điều 24, Điều 26, khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, Nghị quyết quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Xử không công nhận vợ chồng giữa chị Hoàng Thị H ( tức Hoàng Thị Thanh H) và anh Tống Văn H1.

Ngoài ra đại diện Viện kiểm sát còn đề xuất giải quyết án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và được thẩm tra chứng cứ tại phiên tòa, căn cứ kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Đơn khởi kiện của chị Hoàng Thị H ( tức Hoàng Thị Thanh

H) và các tài liệu nộp kèm theo đơn khởi kiện là hợp lệ, đảm bảo đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự về hình thức nội dung đơn khởi kiện. Do chị Hoàng Thị H ( tức Hoàng Thị Thanh H) và anh Tống Văn H1 chung sống với nhau như vợ chồng nhưng không đăng ký kết hôn. Do vậy Tòa án xác định quan hệ tranh chấp “Không công nhận là vợ chồng” thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện LN theo quy định tại khoản 7 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Tại phiên tòa hôm nay nguyên đơn có đơn xin xét xử vắng mặt, bị đơn đã được Tòa án thông báo, triệu tập hợp lệ lần thứ 2 nhưng vắng mặt không có lý do nên Hội đồng xét xử căn cứ Điều 227, Điều 228, Điều 238 của Bộ luật tố tụng dân sự vẫn tiến hành xét xử vụ án theo thủ tục chung.

[2] *Về quan hệ hôn nhân*: Chị Hoàng Thị H ( tức Hoàng Thị Thanh H) chung sống với anh Tống Văn H1 năm 1991, trước khi về chung sống anh chị có được tự do tìm hiểu, thỏa thuận và tổ chức lễ cưới theo phong tục truyền thống của địa phương nhưng. Sau khi cưới xong chị H về gia đình anh H1 chung sống và ở tại thôn CY, xã TH, từ năm 1991 đến năm 1994 thì chuyển về xã QT, huyện LG sinh sống thời gian đầu tình cảm giữa anh chị hòa thuận, hạnh phúc. Đến năm 2009 giữa anh chị xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn là do bất đồng trong quan điểm sống trong làm ăn phát triển kinh tế và sinh hoạt hàng ngày nên hai bên thường xảy ra xô sát. Năm 2010 anh H1 bỏ về quê ở thôn CY, xã TH, huyện LN sinh sống, anh chị cắt đứt mọi quan hệ tình cảm, kinh tế, hai bên không còn quan tâm qua lại từ đó. Xét thấy mâu thuẫn tình cảm giữa chị H, anh H1 đã trầm trọng, cuộc sống chung không thể kéo dài chị Hoàng Thị H ( tức Hoàng Thị Thanh H) có nguyện vọng tha thiết đề nghị Tòa án không công nhận chị và anh Tống Văn H1 là vợ chồng. Do anh chị về chung sống nhưng không đăng ký kết hôn nên căn cứ Điều 11, 13, 85, 91 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2000; Nghị quyết 35/2000/NQ-QH10 ngày 09/6/2000.

Xử không công nhận vợ chồng giữa chị Hoàng Thị H ( tức Hoàng Thị Thanh H) và anh Tống Văn H1.

[3] *Về con chung*: Chị Hoàng Thị H ( tức Hoàng Thị Thanh H) không đề nghị Tòa án giải quyết về con chung nên HĐXX không đặt ra xem xét giải quyết.

[4] *Về tài sản chung, công nợ, ruộng canh tác*: Chị Hoàng Thị H ( tức Hoàng Thị Thanh H) không đề nghị Tòa án giải quyết.

[5] *Về chi phí đăng thông báo tìm kiếm người vắng mặt tại nơi cư trú*: Quá trình giải quyết vụ án chị Hoàng Thị H ( tức Hoàng Thị Thanh H) có đơn đề nghị Tòa án đăng thông báo tìm kiếm người vắng mặt tại nơi cư trú đối với anh Tống Văn H1 theo quy định tại khoản 2 Điều 385 của Bộ Luật dân sự toàn bộ số chi phí này Tòa án đã tạm thu và thanh toán với chị Hoàng Thị H ( tức Hoàng Thị Thanh H) xong, nên HĐXX không đặt ra xem xét giải quyết.

[6] *Về án phí*: Căn cứ Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 24, Điều 26, khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016,

Nghị quyết quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Chị Hoàng Thị H ( tức Hoàng Thị Thanh H) pH chịu 300.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền 300.000 đồng chị đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai số AA/2017/0004011 ngày 14/5/2019 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện LN, tỉnh Bắc Giang.

[7] *Về quyền kháng cáo*: Căn cứ Điều 271, Điều 272, Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự. Các đương sự được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ khoản 7 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147; Điều 266; Điều 227; Điều 228; Điều 238; Điều 271; Điều 272; Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Điều 11, 13, 85, 91 của Luật hôn nhân và gia đình 2000; Nghị quyết 35/2000/NQ-QH10 ngày 09/6/2000;

Điều 24, Điều 26, khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, Nghị quyết quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Xử không công nhận vợ chồng giữa chị Hoàng Thị H ( tức Hoàng Thị Thanh H) và anh Tống Văn H1.

2. *Về án phí*: Buộc chị Hoàng Thị H ( tức Hoàng Thị Thanh H) pH chịu 300.000đ tiền án phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền 300.000 đồng chị đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai số AA/2017/0004011 ngày 14/5/2019 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện LN, tỉnh Bắc Giang.

3. *Về quyền kháng cáo*: Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt hoặc niêm yết bản án./.

**Nơi nhận:**

TAND tỉnh Bắc Giang;  
VKSND tỉnh Bắc Giang;  
VKSND huyện LN;  
Chi cục THADS huyện LN;  
Các đương sự;  
UBND xã TH;  
Lưu hồ sơ, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Đỗ Thị Quỳnh Hoa**